

Bản án số: 155/2019/ HS-ST  
Ngày: 26/11/ 2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lâm Thị Thanh Nhân.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Xuân Nghiệp

Bà Hoàng Thị Kim Phụng.

**-Thư ký phiên toà:** Bà Đặng Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Mai Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 159/2019/TLST- HS ngày 07 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2019/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Thanh H** (tên gọi khác: không), sinh năm 1993, Nơi cư trú: xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Cắt tóc; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn V và bà Lê Thị Hải Y1; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**\* Bị hại:**

- Anh Lê Thanh S, sinh năm 1977 (Đã chết);

Người đại diện của anh S:

+ Ông Lê Thanh Đ, sinh năm 1947 ( là bố đẻ của anh S); Bà Đàm Thị D, sinh năm 1952 ( là mẹ đẻ anh S)

Trú tại: Thôn 5, xã X, huyện V1, tỉnh Hưng Yên.

chị Lê Thị Hương T, sinh năm 1981 ( là vợ anh S); cháu Lê thanh Thảo V sinh năm 2005; Cháu Lê Thanh Tuấn Q sinh năm 2008 và cháu Lê Thanh Y N sinh năm 2012 ( là con anh S - Đại diện theo pháp luật của ba cháu là chị Lê Thị Hương T là mẹ đẻ).

Trú tại: Thôn 3, xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

*Người đại diện theo ủy quyền của Ông Đ, bà D, chị T:* Bà Lê Thị V1

Trú tại: Thôn Y1, xã Tr, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Đặng Văn V

Trú tại: xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

\**Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn D1; sinh năm 2000;

\* *Người chứng kiến*: Anh Nguyễn Đức Đ1; sinh năm 2000.

Tại phiên tòa bị cáo có mặt, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau: Đặng Thanh H có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định của pháp luật. Ngày 28/4/2019, Đặng Thanh H cùng các bạn là anh Nguyễn Văn D1 sinh năm 2000, chị Phạm Thị P sinh năm 1999 đến nhà anh Nguyễn Đức Đ1 sinh năm 2000 ở xã Y2, thành phố Đ3, tỉnh Ninh Bình chơi. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Đặng Thanh H, Nguyễn Văn D1, Phạm Thị P, Nguyễn Đức Đ1 lại đi từ thành phố Đ3 ra thành phố Ninh Bình chơi. Khi đi, Đặng Thanh H điều khiển xe mô tô hiệu Future màu bạc đen biển kiểm soát 19K8 - 4532 chở Nguyễn Văn D1, còn Nguyễn Đức Đ1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B5 - 255.81 chở chị Phạm Thị P. Đến khoảng 20 giờ 40 phút ngày 28/4/2019, Nguyễn Đức Đ1 điều khiển xe mô tô đi phía trước còn Đặng Thanh H điều khiển xe mô tô đi phía sau theo đường Tr, hướng từ chùa B về thành phố Ninh Bình. Khi đến cách cổng tam quan khu vực hai con voi khoảng 50m, đây là khu vui chơi tập trung đông người thuộc phường T2, thành phố Ninh Bình. Lúc này Đặng Thanh H phát hiện thấy phía trước bên phải cách xe mô tô của mình khoảng 15m có anh Lê Thanh S sinh năm 1977, trú tại xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên đang đứng cách mép đường bên phải khoảng 2m, cạnh 01 xe ô tô đỗ bên lề đường, đang bắt đầu bước đi bộ S đường hướng từ phải S trái, vuông góc với chiều đi của xe mô tô do H điều khiển. Đặng Thanh H không giảm ga mà vẫn tiếp tục cho xe chạy với vận tốc khoảng 35km/h đến 40km/h để bám theo xe mô tô do Nguyễn Đức Đ1 điều khiển đang chạy phía trước. Do bám quá gần xe mô tô do Đ1 điều khiển dẫn đến H bị khuất tầm nhìn nên khi xe mô tô do Đ1 chạy phía trước đánh lái S bên trái tránh được anh Lê Thanh S thì lúc này đầu xe mô tô do H điều khiển chỉ còn cách anh S khoảng 2,5m đến 3m, theo phản xạ H đạp, bóp phanh đồng thời đánh lái S phải để tránh nhưng do khoảng cách quá gần, phanh chần bùn bánh trước, ốp nhựa phía trước đầu xe, cánh yếm bên trái xe mô tô của H va chạm với phần hông bên phải anh S, mặt trước đầu trục bên trái bánh trước xe mô tô va chạm với cẳng chân phải của anh S, sau tai nạn xe mô tô biển kiểm soát 19K8 - 4532 bị đổ nghiêng bên phải, cày rê trên mặt đường về phía trước theo chiều tiến của xe 6,3m thì dừng lại, nằm cách lề đường bên phải 3,9m, H và anh D1 bị ngã nghiêng bên phải rê theo xe mô tô, còn anh S bị ngã văng về phía cổng tam quan khoảng 3m, nằm bất tỉnh giữa lòng đường ở tư thế nằm ngửa, chân hướng về phía lề đường bên phải, cách xe mô tô khoảng 5m. Sau tai nạn anh S được đưa đến cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình sau đó được chuyển đến cấp cứu tại Bệnh viện Hữu Nghị V Đức. Do

vết thương quá nặng, gia đình đã xin ra viện và đưa anh S về nhà tại xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên, đến hồi 02 giờ 40 phút ngày 29/4/2019, anh Lê Thanh S tử vong. Còn H và anh D1 sau tai nạn bị xây sát nhẹ. Cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường 01 xe mô tô nhãn hiệu Future màu bạc đen biển kiểm soát 19K8 - 4532, thu giữ của H 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 120110004632 mang tên Đặng Thanh H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lai Châu cấp ngày 11/5/2018, 01 đăng kí xe mô tô biển kiểm soát 19K8-4532 mang tên Đặng Văn Việt, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 0102319 mang tên Đặng Văn V.

*Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, khám nghiệm tử thi của vụ tai nạn cho thấy:* Nguyên nhân anh Lê Thanh S tử vong trên hồ sơ:

Phù não, chảy máu não – màng não, dập não trên bệnh nhân đa chấn thương sau tai nạn giao thông.

Quá trình điều tra Đặng Thanh H thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu. Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Đặng Thanh H cùng gia đình đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường cho gia đình anh Lê Thanh S số tiền 120.000.000 đồng, gia đình anh S đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì khác về trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Đặng Thanh H. Đối với anh Nguyễn Văn D1 là người ngồi sau xe mô tô do H điều khiển, sau khi tai nạn giao thông xảy ra anh D1 bị xây sát nhẹ nên không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Future màu bạc đen biển kiểm soát 19K8 - 4532, mang tên Đặng Văn V thu giữ của Đặng Thanh H, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Đặng Văn V ( bố đẻ của H) cho H mượn ngày 28/04/2019 để làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho ông V là có căn cứ. Sau khi nhận lại chiếc xe mô tô ông V không yêu cầu H phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe mô tô ông V cho H mượn và gây tai nạn.

Cáo trạng số 163/CT-VKS, ngày 06/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đặng Thanh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS; xử phạt bị cáo Đặng Thanh H từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 - 30 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Đặng Thanh H cho UBND xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo; Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Đặng Thanh H do sở giao thông tỉnh L cấp ngày 11/5/2018. Bị

cáo bị xét xử nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đặng Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có KH nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, phù hợp với kết luận giám định pháp y trên hồ sơ của Trung tâm pháp y - Sở Y Tế Ninh Bình, và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 28/04/2019, tại khu vực đường Tràng An, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình. Đặng Thanh H đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19K8 - 4532 không giảm tốc độ khi tầm nhìn bị hạn chế, không giảm tốc độ khi qua công trình công cộng tập trung nhiều người, không giảm tốc độ khi có người đi bộ qua đường nên phần chắn bùn bánh trước, ốp nhựa phía trước đầu xe, cánh yếm bên trái xe, mặt trước đầu trục bên trái bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 19K8 - 4532 do H điều khiển đã va chạm với phần hông bên phải và cẳng chân phải của anh Lê Thanh S đang đi bộ S đường, hậu quả anh Lê Thanh S tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại vi phạm khoản 2, khoản 5, khoản 6, điều 5, thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải; khoản 4, điều 11 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết một người đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, đến sức khỏe, tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn giao thông trên địa bàn. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ Luật giao thông đường bộ nhưng do chủ quan, không chú ý quan sát nên đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của anh S. Tuy bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý nhưng thiệt hại bị cáo gây ra là nghiêm trọng đã làm chết người nên để đảm

bảo trật tự an toàn xã hội, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết. Hội đồng xét xử thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, lý lịch rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự .

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, được gia đình người bị hại, làm đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố bị cáo có huân chương kháng chiến hạng 2, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, là lao động chính trong gia đình nên căn cứ vào các điều kiện được hưởng án treo cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách đồng thời giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh S đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Các vấn đề khác:

Đối với anh Nguyễn Văn D1 là người ngồi sau xe mô tô do H điều khiển, sau khi tai nạn giao thông xảy ra anh D1 bị xây sát nhẹ nên không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Future màu bạc đen biển kiểm soát 19K8 – 4532 và các giấy tờ xe, mang tên Đặng Văn V thu giữ của Đặng Thanh H, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Đặng Văn V( bố đẻ của H) cho H mượn ngày 28/04/2019 để làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cùng các giấy tờ trên cho ông V là có căn cứ.

- Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1, do Sở giao thông vận tải tỉnh L cấp ngày 11/5/2018 mang tên Đặng Thanh H là vật chứng của vụ án đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình, đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, đại diện cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1 - Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thanh H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thanh H 12 ( Mười hai ) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 ( Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Thanh H cho UBND xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2 - Về xử lý vật chứng : Trả lại cho bị cáo Đặng Thanh H 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 120110004632 do Sở giao thông vận tải tỉnh L cấp ngày 11/5/2018 (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2019 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3- Về án phí: Bị cáo Đặng Thanh H phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án 26/11/2019. Người đại diện của người bị hại, vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành*

*án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự” ./.*

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPNB;
- Chi cục THADS- TPNB;
- THAHS;
- Công an TPNB;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người đại diện của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**( đã ký)**

**Lâm Thị Thanh Nhàn**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPNB;
- Chi cục THADS- TPNB;
- THAHS;
- Công an TPNB;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người đại diện của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lâm Thị Thanh Nhàn**